

ĐỀ ÁN

**đổi mới cơ chế hoạt động, sắp xếp tổ chức bộ máy của
Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Quảng Ngãi**

Phần thứ nhất

CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án

- Quyết định số 27-QĐ/TW ngày 04/02/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương; Quyết định số 03/2006/QĐ-BYT ngày 16/01/2006 của Bộ Y tế và Quyết định số 1216-QĐ/TU ngày 16/02/2004 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương sáu khóa XII, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị, Kết luận số 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ chính trị và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Mục đích, yêu cầu

2.1. Mục đích

Đổi mới cơ chế hoạt động, sắp xếp tổ chức bộ máy của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo hướng chuyển giao chức năng tham mưu chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ về Ban Tổ chức Tỉnh ủy; chuyển giao cơ sở vật chất, trang thiết, đội ngũ y, bác sỹ, cán bộ, nhân viên cho cơ sở y tế nhằm phát huy, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chuyên sâu và trang thiết bị y tế hiện đại của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị để nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh cho đối tượng cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và các đối tượng khác theo quy định; sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức hành chính và người lao động hợp đồng cho phù hợp.

2.2. Yêu cầu

- Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với cán bộ, viên chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương sáu khóa XII; Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, nhằm tạo sự đồng thuận trong việc đổi mới cơ chế hoạt động, sắp xếp tổ chức bộ máy của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

- Việc khám, điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe cho đội ngũ cán bộ, lãnh đạo quản lý đang công tác và đã nghỉ hưu thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, các đối tượng khác theo quy định phải tốt hơn hiện nay.

- Bố trí công tác, giải quyết tốt các chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh sau sắp xếp một cách phù hợp.

3. Quan điểm, mục tiêu

- Thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Mô hình và quy mô tổ chức bộ máy phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đổi mới cơ chế hoạt động, sắp xếp lại tổ chức bộ máy để thực hiện công tác Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ nhằm thực hiện tốt hơn nữa việc quản lý, khám chữa bệnh cho các đối tượng thuộc diện quản lý theo quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ HOẠT ĐỘNG BAN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH

1. Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (hoạt động kiêm nhiệm).

1.1. **Cơ cấu tổ chức:** Có 08 thành viên (có một thành viên chuyên trách, còn lại hoạt động kiêm nhiệm), gồm:

- Trưởng ban: Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Các phó trưởng ban:

+ Phó Trưởng ban Thường trực là bác sỹ, là cán bộ chuyên trách, trực tiếp điều hành công việc hằng ngày của Ban, phụ trách công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

+ Giám đốc Sở Y tế

+ Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, phụ trách công tác chính sách cán bộ.

- Các ủy viên: Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

1.2. **Quy chế hoạt động:** Thực hiện theo Quyết định số 27-QĐ/TW ngày 04/02/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương; Quyết định số 03/2006/QĐ-BYT ngày 16/01/2006 của Bộ Y tế.

2. **Hội đồng chuyên môn:** Thực hiện theo Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương; Quyết định số 03/2006/QĐ-BYT ngày 16/01/2006 của Bộ Y tế; Giấy phép số 0603/QNg-GPHĐ ngày 12/12/2017 của Sở Y tế về cấp phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; Quy định số 60/BVCSSKCB ngày 29/11/2004 của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh

về chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng chuyên môn bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

2.1. **Chức năng, nhiệm vụ:** Là cơ quan chuyên môn tham mưu, tư vấn cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe tỉnh lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; trực tiếp quyết định, kết luận về sức khỏe đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; tổ chức hội chẩn, điều trị bệnh, quyết định chuyển bệnh nhân lên tuyến trên điều trị (nếu có)...

2.2. **Cơ cấu và quy chế hoạt động:** Hội đồng chuyên môn làm việc theo chế độ quyết định tập thể, các thành viên Hội đồng chuyên môn hoạt động kiêm nhiệm, có 07 bác sĩ, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Y tế.
- Phó Chủ tịch Thường trực là Phó Trưởng ban chuyên trách Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.
- Phó Chủ tịch là Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.
- Các ủy viên: Trưởng Khoa Ngoại tổng hợp, Trưởng Khoa Nội tim mạch của Bệnh viện đa khoa tỉnh; Trưởng, Phó trưởng Phòng Khám - Quản lý sức khỏe cán bộ.

3. **Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh:** Hoạt động theo Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương; Quyết định số 03/2006/QĐ-BYT ngày 16/01/2006 của Bộ Y tế; Quy chế làm việc số 34-QC/BVCSSKCB ngày 30/7/2004 của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

3.1. **Chức năng:** Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh là cơ quan thuộc Tỉnh ủy, có chức năng tham mưu về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; đồng thời, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ. Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh chịu sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương.

3.2. **Nhiệm vụ:**

a) Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chế độ, chính sách và những giải pháp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ. Tổ chức sơ kết, tổng kết và xác định phương hướng, nhiệm vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

b) Hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh.

c) Trực tiếp theo dõi, quản lý sức khỏe các đối tượng cán bộ theo quy định của Trung ương và đối tượng khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định như: (1) Cán bộ lão thành cách mạng; (2) Cán bộ tiền khởi nghĩa; (3) Cán bộ lãnh đạo từ cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên đã nghỉ hưu trên địa bàn; (4) Cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (đương chức và nghỉ hưu); (5) Một số đối tượng khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định: Ủy viên ban thường vụ các huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; (6) Phối hợp

bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ từ cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên của các cơ quan Trung ương đang công tác trên địa bàn.

d) Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện chế độ, chính sách về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

đ) Tổ chức chỉ đạo, quản lý trực tiếp hoạt động của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.

e) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

3.3. Tổ chức bộ máy, biên chế: Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh tổ chức bộ máy, biên chế theo Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương; có trụ sở làm việc tại số 301 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi; có con dấu và tài khoản riêng.

Biên chế của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh được giao từ 09 đến 12 người, hiện tại có **09** người và **03** hợp đồng (*01 hợp đồng làm chuyên môn xét nghiệm, 01 hợp đồng tạp vụ, 01 hợp đồng bảo vệ*), có danh sách trích ngang kèm theo. Cụ thể:

- 01 Phó Trưởng Ban chuyên trách là bác sĩ, thạc sĩ y học chuyên ngành nội khoa, cử nhân chính trị (đang học chuyên khoa cấp II về quản lý y tế).

- Phòng Khám - Quản lý sức khỏe có 10 biên chế, trong đó:

- + Trưởng phòng: bác sĩ chuyên khoa cấp 1, cao cấp chính trị (sẽ nghỉ hưu từ ngày 01/4/2019).

- + Phó trưởng phòng là 02 bác sĩ (01 chuyên khoa cấp I chuyên ngành Mắt, 01 đa khoa), cao cấp chính trị.

- + 02 Điều dưỡng (01 y sĩ đa khoa, cử nhân kinh tế; 01 điều dưỡng trung học, cử nhân hành chính).

- + 01 Dược sĩ trung học (sẽ nghỉ hưu từ ngày 01/7/2019).

- + 01 Kỹ thuật viên xét nghiệm trung cấp, cử nhân hành chính.

- + 01 Cao đẳng tài chính kế toán.

- + 01 Lái xe, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/12/2000 của Chính phủ.

- + Hợp đồng: 03 (01 xét nghiệm, 01 bảo vệ, 01 tạp vụ).

3.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện vận tải:

- Hiện tại Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh đang làm việc và khám chữa bệnh tại trụ sở số 301, đường Hùng Vương (*giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà đất thuộc sở hữu nhà nước, do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp ngày 02/11/2005, cơ quan sử dụng Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh quản lý và sử dụng*) có diện tích sử dụng 508 m², gồm: 02 phòng khám bệnh, 02 phòng lưu bệnh, phòng điện tim, phòng siêu âm, phòng xét nghiệm, phòng lãnh đạo Ban, hội trường và các phòng chức năng khác.

- Trang thiết bị y tế: 01 máy điện tim 3 cần, 01 máy điện tim 06 cần, 01 máy siêu âm màu, 01 máy nội soi dạ dày - tá tràng, 01 máy sinh hoá tự động, 01 máy huyết học, 01 máy phân tích nước tiểu và 01 đèn soi đáy mắt.

- Máy tính văn phòng: 8 máy, kết nối bảo hiểm y tế, chưa kết nối mạng nội bộ.

- Phương tiện vận tải: 01 xe ô tô cứu thương, 01 xe ô tô 4 chỗ ngồi.

Trong đó, xe ô tô 4 chỗ ngồi do Văn phòng Tỉnh uỷ chuyển năm 2016; máy siêu âm màu, nội soi da dày tá tràng đã chuyển cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh đầu năm 2018.

3.5. Kinh phí hoạt động: Hằng năm, Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh lập dự toán kinh phí hoạt động báo cáo Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cấp thực hiện. Trong đó, kinh phí mua thuốc năm 2016: 2.214 triệu đồng, 2017: 2.500 triệu đồng, 2018: 3.633 triệu đồng

3.6. Quản lý đối tượng, thực hiện công tác chuyên môn:

a) *Số lượng đối tượng quản lý, theo dõi năm 2018 là 839 người, trong đó:*

- Cán bộ Lão thành cách mạng: 19 người.

- Cán bộ Tiền khởi nghĩa: 65 người.

- Cán bộ hưu trí diện Trung ương quản lý: 43 người.

- Cán bộ đương chức diện Trung ương quản lý: 20 người.

- Cán bộ đương chức diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý: 414 người.

- Cán bộ hưu trí diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý: 276 người.

Năm 2018, Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh ký hợp đồng khám chữa bệnh với Bảo hiểm xã hội tỉnh 1.938 thẻ.

b) *Thực hiện công tác chuyên môn:* Trong năm 2017, đã khám cho 11.179 lượt bệnh nhân, cấp cứu 427 trường hợp, thực hiện 12.848 xét nghiệm sinh hóa máu, 1.752 lần siêu âm, 1.332 lần đo điện tim, 961 lần chụp X quang, 17 lần nội soi dạ dày tá tràng, 980 lần khám chuyên khoa, 187 bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện trong tỉnh, chuyển khám ở các Bệnh viện Trung ương 353 người, 266 người đi điều dưỡng, phục hồi chức năng.

c) *Tổ chức khám sức khỏe, phân loại sức khỏe định kỳ hàng năm:* Kết quả Phân loại sức khỏe đối tượng khám sức khỏe định kỳ năm 2017 (612 cán bộ)

- Sức khỏe loại A: 14 người, chiếm 0,02%.

- Sức khỏe loại B1: 197 người, chiếm 32%.

- Sức khỏe loại B2: 240 người, chiếm 39%.

- Sức khỏe loại C: 101 người, chiếm 16%.

- Sức khỏe loại D: 16 người, chiếm 0,02%.

Ngoài ra, Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh luôn quan tâm theo dõi sát diễn biến bệnh của một số cán bộ nguyên là lãnh đạo tỉnh, thăm khám và cấp phát thuốc tại nhà khi có yêu cầu.

3.7. Tổ chức Đảng, đoàn thể:

- Chi bộ đảng có 09 đảng viên chính thức; 01 Phó Bí thư, 01 Chi uỷ viên (chưa có Bí thư chi bộ).

- Tổ chức Công đoàn có 12 đoàn viên.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ được Ban luôn quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức trao dồi chuyên môn nghiệp vụ, chính trị. Năm 2017 có 1 bác sĩ học cao cấp lý luận chính trị, 01 bác sĩ học chuyên khoa cấp II; cử cán bộ đi dự các lớp tập huấn chuyên môn do Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương tổ chức tại Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện C Đà Nẵng.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

- Được sự quan tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương và Hội đồng chuyên môn bảo vệ sức khỏe miền Trung, Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh được bố trí trụ sở làm việc, Phòng khám và điều trị bệnh riêng, thuận lợi trong quá trình thăm khám, điều trị và cấp phát thuốc cho bệnh nhân; phục vụ nhanh trong việc khám, chuyển viện cho cán bộ, không gặp tình trạng quá tải như các bệnh viện. Thời gian bác sĩ dành cho bệnh nhân trong việc khám, tư vấn về bệnh tật, sức khỏe nhiều hơn.

- Khác với khám Bảo hiểm y tế các nơi khác, bệnh nhân là đối tượng do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, ngoài thuốc được nhận như quy định của BHXH còn được cấp một số loại thuốc đặc trị từ nguồn ngân sách.

- Phòng Khám - Quản lý sức khỏe luôn được kiện toàn về nhân lực, trang bị thiết bị y tế, phương tiện làm việc cơ bản đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh quản lý chăm sóc sức khỏe ban đầu theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, làm việc theo quy chế đã được ban hành; thực hiện điều trị ngoại trú, tổ chức sơ cấp cứu kịp thời, hiệu quả, có kế hoạch điều trị dự phòng cho bệnh nhân.

- Tổ chức khám sức khỏe, phân loại sức khỏe định kỳ và lưu giữ hồ sơ cho đối tượng theo quy định. Quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đúng luật ngân sách.

4.2. Những hạn chế, bất cập:

- Sự gắn kết với các cơ sở y tế trong việc chẩn đoán, khám chữa bệnh chưa hiệu quả, chưa huy động được nguồn nhân lực có chất lượng, trang thiết bị y tế hiện đại của Bệnh viện Đa khoa tỉnh trong việc chẩn đoán, khám và điều trị cho cán bộ nên chất lượng khám, điều trị, tư vấn sức khỏe một số trường hợp còn hạn chế.

- Chất lượng đội ngũ y, bác sĩ chưa đáp ứng được yêu cầu; một số y, bác sĩ tinh thần trách nhiệm chưa cao, ít được cập nhật kiến thức mới, ít được rèn luyện trong môi trường bệnh viện nên chẩn đoán bệnh chưa chính xác gây phiền hà, quản lý theo dõi sức khỏe chưa sát, chưa theo kịp diễn biến của bệnh.

- Thiếu bác sĩ giỏi có trình độ chuyên môn chuyên sâu, các bác sĩ có trình độ đại học, sau đại học song chưa phù hợp yêu cầu công việc chuyên môn khám, điều trị bệnh theo vị trí việc làm đã xây dựng.

- Đối tượng quản lý nhiều, ngày càng tăng, địa bàn quản lý rộng trong toàn tỉnh; mắc nhiều bệnh mãn tính, hiểm nghèo...

** Nguyên nhân của những hạn chế:*

- Cán bộ diện quản lý nhiều, cư trú và sinh sống rải khắp ở 14 huyện, thành phố, hải đảo nhưng cán bộ chuyên trách ít, trình độ chuyên môn không đồng đều; chế độ chính sách, phụ cấp thấp chưa khuyến khích y, bác sĩ giỏi về làm việc.

- Cán bộ thuộc diện khám kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm thực hiện chưa nghiêm túc lịch đi khám theo giấy mời, còn xem nhẹ việc khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ.

- Chưa có phần mềm quản lý sức khỏe cán bộ nên khó khăn trong việc theo dõi sức khỏe cán bộ.

- Trụ sở làm việc chật chội, xuống cấp (xây dựng từ năm 1994, sửa chữa năm 2004) nên gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Phần thứ ba

ĐỔI MỚI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG, SẮP XẾP LẠI TỔ CHỨC BỘ MÁY BAN BẢO VỆ, CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ

1.1. *Cơ quan quyết định thành lập:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Bộ máy Ban Chỉ đạo Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh thực hiện theo Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương.

1.2. *Quy chế làm việc:* Do Ban Chỉ đạo xây dựng và ban hành.

1.3. *Cơ cấu tổ chức bộ máy:* Giữ nguyên Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (hoạt động kiêm nhiệm), gồm:

- *Trưởng ban:* Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Các phó trưởng ban:*

+ Phó Trưởng ban Thường trực là Phó Giám đốc Sở Y tế, phụ trách công tác khám và điều trị bệnh.

+ Giám đốc Sở Y tế.

+ Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, phụ trách công tác chính sách cán bộ.

- *Các ủy viên:* Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

2. Cơ quan tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ

2.1. *Chức năng, nhiệm vụ:* Thực hiện theo điểm a, d khoản 2, Điều 6 của Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh. Được sử dụng khuôn dấu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thực hiện nhiệm vụ tham mưu, phục vụ Ban Chỉ đạo.

- Tham mưu về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc tư vấn, khám, chữa bệnh, theo dõi chăm sóc sức khỏe và thực hiện chế độ, chính sách về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ thuộc diện được theo dõi, quản lý sức khỏe.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quy định số 121-QĐ/TW ngày 25/01/2018 của Ban Bí thư về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cao cấp thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

2.2. **Nhân sự:** Trục thuộc phòng chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, được bố trí 02 biên chế chuyên trách.

3. Về thành lập đơn vị trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh để thực hiện nhiệm vụ khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng cán bộ

3.1. **Về chức năng, nhiệm vụ:** Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ như các khoa tại Bệnh viện và sự điều hành của Ban Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh; theo Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương; Quyết định số 03/2006/QĐ-BYT ngày 16/01/2006 của Bộ Y tế; Quy định số 121-QĐ/TW ngày 25/01/2018 của Ban Bí thư về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cấp cao thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

3.2. **Về tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động:** Do Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh quyết định theo đúng quy định của pháp luật.

3.3. **Về cơ chế tài chính:** Việc theo dõi, khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ tỉnh là nhiệm vụ Nhà nước đặt hàng cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Hằng năm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan lập dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, giao dự toán theo đúng quy định.

3.4. **Về điều chỉnh nơi khám, điều trị ghi trên thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng:** Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh khẩn trương điều chỉnh nơi khám, điều trị ghi trên thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng từ Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh sang Bệnh viện Đa khoa tỉnh từ ngày 01/01/2019.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Giải thể** tổ chức, bộ máy của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh hiện tại, để thực hiện chuyển giao.

2. **Chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, biên chế, cơ sở vật chất cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh**

2.1. **Chuyển giao chức năng, nhiệm vụ** bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện.

2.2. **Về biên chế:**

- Thực hiện quy trình điều động đồng chí Phó Trưởng ban chuyên trách Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về Sở Y tế để phân công công tác khác.

- Chuyển toàn bộ đội ngũ y, bác sĩ của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (02 bác sĩ chuyên khoa cấp I, 01 bác sĩ đa khoa, 02 điều dưỡng, 01 dược sĩ, 01 kỹ thuật viên xét nghiệm) về Bệnh viện Đa khoa tỉnh thuộc Sở Y tế quản lý.

- Chuyển bộ phận hành chính, phục vụ của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (01 kế toán, 01 lái xe) về Bệnh viện Đa khoa tỉnh thuộc Sở Y tế quản lý.

Giao Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh phân công, bố trí công tác phù hợp với năng lực, chuyên môn của nhân viên, y, bác sĩ và yêu cầu của Bệnh viện.

- Chuyển 02 biên chế của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thực hiện nhiệm vụ theo dõi, quản lý sức khỏe cán bộ.

2.3. Chuyển giao cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Giao toàn bộ khu nhà số 301, đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi cho Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

- Chuyển giao trang thiết bị y tế, thiết bị văn phòng, phương tiện vận tải cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Cụ thể:

+ Thiết bị y tế: 01 máy điện tim 03 cần, 01 máy điện tim 06 cần, 01 máy siêu âm màu, 01 máy huyết học, 01 máy sinh hóa tự động, 01 máy phân tích nước tiểu và 01 đèn soi đáy mắt; 01 máy nội soi dạ dày - tá tràng, 01 máy siêu âm màu. (riêng 01 máy nội soi dạ dày - tá tràng đã bàn giao cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh).

+ Sổ theo dõi, quản lý đối tượng khám chữa bệnh theo quy định và tài liệu khác liên quan đến sức khỏe cán bộ.

+ Thiết bị văn phòng: 08 máy vi tính, các tài sản khác.

+ Phương tiện vận tải: 01 xe ô tô cấp cứu chuyên dụng, 01 xe ô tô 04 chỗ.

3. Phân công thực hiện

3.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giải thể tổ chức, bộ máy của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; thực hiện quy trình điều động đồng chí Phó Trưởng ban trực Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về Sở Y tế để phân công công tác khác; điều chuyển đội ngũ y, bác sĩ, dược sĩ, bộ phận hành chính của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về Bệnh viện Đa khoa tỉnh thuộc Sở Y tế.

- Sớm tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; ban hành Quy chế hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Chỉ đạo, trong đó, làm rõ mối quan hệ, trách nhiệm giữa Ban Chỉ đạo, Sở Y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Tham mưu chuyển 02 biên chế của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy và phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh chuyển số biên chế viên chức tại Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh sang Sở Y tế, để bố trí tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

3.2. **Sở Y tế:** Chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo Đề án; tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh phù hợp với nhiệm vụ mới. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, quản lý nhà nước.

- Giao số biên chế viên chức tiếp nhận từ Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh để phân bổ cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh bố trí công tác.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh đổi và cấp mới toàn bộ số thẻ Bảo hiểm y tế của các đối tượng đang khám tại Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về nơi khám chữa bệnh mới là Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Ngoài chức năng, nhiệm vụ của Sở Y tế như hiện nay, bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ theo Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 24/12/2008 của Ban Tổ chức Trung ương; Quyết định số 03/2006/QĐ-BYT ngày 16/01/2006 của Bộ Y tế; Quy định của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương, gồm: (1) Tham mưu cho Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ, đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; (2) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương; (3) Thực hiện chế độ, chính sách và những giải pháp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ. (4) Tổ chức sơ kết, tổng kết và xác định phương hướng, nhiệm vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

3.3. **Bệnh viện Đa khoa tỉnh:**

- Bổ sung chức năng, nhiệm vụ khám, điều trị bệnh và quản lý sức khỏe cán bộ vào chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; xây dựng quy chế phối hợp hoạt động. Thực hiện việc quản lý, theo dõi đối tượng, khám và điều trị bệnh cho các đối tượng sau:

- + Cán bộ Lão thành cách mạng, Tiền khởi nghĩa;
- + Cán bộ hưu trí diện Trung ương quản lý;
- + Cán bộ đương chức diện Trung ương quản lý;
- + Các đối tượng khác quy định tại điểm a, khoản 3.6, mục 3, phần hai của Đề án này.

- + Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh đã ký hợp đồng khám chữa bệnh với Bảo hiểm xã hội tỉnh 1.938 thẻ.

- + Tổ chức khám sức khỏe, phân loại sức khỏe định kỳ hàng năm theo kế hoạch.

- + Xây dựng Quy chế thăm, khám cho cán bộ theo Quy định số 121-QĐ/TW ngày 25/01/2018 của Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh.

- + Quan tâm theo dõi sát diễn biến bệnh của một số cán bộ nguyên là lãnh đạo cao cấp của tỉnh, thăm khám và cấp phát thuốc tại nhà khi có yêu cầu.

- + Tổ chức tốt việc khám chữa bệnh, cho cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cán bộ thuộc diện khám, chữa bệnh ban đầu theo quy định. Bố trí bác sỹ giỏi để khám chữa bệnh phù hợp, có cơ chế ưu tiên trong thực hiện quy trình

khám, điều trị bệnh cho cán bộ diện Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã nghỉ hưu.

- Sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất. Tiếp nhận số y, bác sỹ, cán bộ, viên chức, lái xe của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh và bố trí công việc phù hợp; sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế đúng mục đích, có hiệu quả và đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2019.

- Hằng năm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan lập dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, giao dự toán theo đúng quy định.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh có trách nhiệm sắp xếp cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật hiện có để thực hiện tốt nhiệm vụ khám, điều trị và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ tỉnh từ ngày 01/01/2019; lập dự án đề xuất sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh hiện nay để bảo đảm các điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3.4. Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh:

- Chuẩn bị các tài liệu, hồ sơ quản lý sức khỏe cán bộ chuyển giao cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

- Bàn giao cơ sở vật chất, trang thiết bị như đã nêu tại khoản 2.3, mục 2, phần ba của Đề án này.

- Chốt sổ khám chữa bệnh, sổ theo dõi kế toán, tồn kho thuốc đến thời điểm bàn giao, để thanh quyết toán nguồn kinh phí hoạt động khi thực hiện Đề án.

- Bàn giao khuôn dấu của cơ quan cho cơ quan quản lý cấp trên.

3.5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh hiện nay để bảo đảm các điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3.6. Sở Nội vụ: Tham mưu cho UBND tỉnh việc tiếp nhận biên chế viên chức của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh giao cho Sở Y tế để bố trí công tác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

3.7. Sở Tài chính:

- Trên cơ sở dự toán của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, thẩm định và cấp kinh phí hoạt động cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh để thực hiện nhiệm vụ khám, điều trị bệnh cho các đối tượng cán bộ theo quy định.

- Phối hợp với Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh có phương án giải quyết về tài chính, tài sản đối với trụ sở làm việc cũ. Tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh hiện nay để bảo đảm các điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3.8. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Khẩn trương điều chỉnh nơi khám, điều trị ghi trên thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng từ Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh sang Bệnh viện Đa khoa tỉnh, hoàn thành trước ngày 01/01/2019.

4. **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 01/01/2019.

5. **Tác động của Đề án:**

5.1. **Ưu điểm so với mô hình hoạt động cũ:**

- Cán bộ đến khám chữa bệnh được sử dụng các thiết bị y tế hiện đại, đội ngũ y bác sỹ chuyên khoa của bệnh viện đa khoa trong việc khám chữa bệnh cho cán bộ, đảm bảo tính chuyên sâu, chuyên khoa sẽ tốt hơn nhiều so với sử dụng thiết bị, nhân lực của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh như hiện nay.

- Cán bộ đến khám chữa bệnh vẫn được hưởng những chính sách hỗ trợ, cơ chế ưu tiên trong khám chữa bệnh. Việc chuyển viện lên tuyến trên được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện.

- Thực hiện theo Đề án thì sẽ giảm tổ chức, bộ máy của Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, cắt giảm các loại hợp đồng thời vụ, giảm chi ngân sách nhà nước.

5.2. **Khó khăn:** Một số cán bộ, viên chức có trình độ chuyên môn không phù hợp, chưa đạt chuẩn để bố trí công việc mới tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Ban BV, CSSKCB Trung ương (báo cáo),
- Bộ Nội vụ (báo cáo),
- Vụ II, Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban BVCSSKCB tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh, BHXH tỉnh,
- C, PCVP Tỉnh ủy, Phòng TH, KT,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lê Viết Chữ

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**DANH SÁCH**

**Cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng 68, hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ
tại Ban Bảo vệ, Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (tính thời điểm ban hành Đề án)**

(kèm theo Đề án số 05-ĐA/TU ngày 20/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nữ	Dân tộc	Thành phần gia đình, bản thân	Ngày tháng năm được tuyển dụng	Ngày tháng năm vào đảng, chính thức	Trình độ				Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
									Học vấn, ngoại ngữ, tin học	Chuyên môn nghiệp vụ	Lý luận chính trị	Quản lý KT QLNN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Nguyễn Xuân Mến	24/06/1966	Tịnh Kỳ - thành phố Quảng Ngãi		Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: Công chức	Tháng 10/1990	21/10/1988; Chính thức: 21/10/1989	12/12; Anh: C; Tin: B	Bác sĩ, thạc sĩ y học	Cử nhân		Phó Trưởng ban trực	
2	Võ Văn Dũng	26/3/1959	Quảng Phú - TP Quảng Ngãi		Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: Viên chức	Ngày 01/11/1977	11/08/1998; Chính thức: 11/08/1999	12/12; Anh B; Tin: B	Bác sĩ	Cao cấp		Trưởng phòng	hưu 4/2019
3	Lê Thị Hồng Lựu	20/01/1974	Bình Minh - Bình Sơn	Nữ	Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: Viên chức	01/01/1995	16/03/2001; chính thức: 16/03/2002	12/12; Anh C; Tin học: A	Bác sĩ	Cao cấp		Phó Trưởng phòng	
4	Nguyễn Quang Sang	01/10/1974	Nghĩa Thắng - Tư Nghĩa		Kinh	Gia đình: Viên chức; Bản thân: Viên chức	12/05/1995	20/6/2000; chính thức: 20/6/2001	12/12; Anh: B; Tin: B	Bác sĩ	Cao cấp		Phó Trưởng phòng	

5	Nguyễn Quốc Trí	11/11/1975	Nghĩa Thắng - Tư Nghĩa		Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: Viên chức	22/02/2000	26/5/2014; chính thức: 26/5/2015	12/12; Anh: B; Tin: B	CN Hành chính/ Điều dưỡng TH			Điều dưỡng	
6	Võ Thị Tiếp Duyên	30/10/1975	Hành Thịnh - Nghĩa Hành	Nữ	Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: Viên chức	15/11/1995	22/12/2005; chính thức: 22/12/2006	12/12; Anh: C; Tin học: B	CN kinh tế, Y sĩ đa khoa	Trung cấp	Bồi dưỡng CVC	Điều dưỡng	
7	Nguyễn Thị Kiều Vân	18/3/1979	Đức Tân - Mộ Đức	Nữ	Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: Viên chức	Ngày 01/11/2003	25/07/2011; chính thức: 25/07/2012	12/12; Anh: B; Tin học: B	CN Hành chính, KTV XN TH			KTV xét nghiệm	
8	Nguyễn Thị Bích Diệp	04/06/1964	Nghĩa Kỳ - Tư Nghĩa	Nữ	Kinh	Gia đình: Viên chức; Bản thân: Viên chức	05/06/2007	19/05/2006; chính thức: 19/05/2007	12/12; Tin học: B	Dược sĩ TH			Cấp phát thuốc	
9	Lê Thị Phúc Lành	10/02/1988	An Hải - Lý Sơn	Nữ	Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: Viên chức	01/01/1014		12/12; Anh: B; Tin: B	Cao đẳng Kế Toán			Kế toán	
10	Lê Công Vinh	11/03/1974	Nghĩa Lộ - thành phố Quảng Ngãi		Kinh	Gia đình: Nông; Bản thân: viên chức	Hợp đồng: 25/02/2000		Học vấn 11/12	Lái xe			Lái xe	HĐ 68
11	Phạm Thị Mỹ Hạnh	12/12/1994	An Hải- Lý Sơn	Nữ	Kinh	Gia đình: Viên chức; Bản thân: Viên chức	Hợp đồng: 01/04/2017		12/12; Anh: B; Tin: B	Cao đẳng Xét nghiệm			KTV xét nghiệm	HD chuyên môn